

Số: 225/2024/QĐST-DSST

Quy Nhơn, ngày 22 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 08 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 105/2024/TLST- DSST ngày 22 tháng 04 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K; Trụ sở: P, phường V, TP. R, tỉnh K; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M - Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V - Phó tổng Giám đốc. Người được ủy quyền lại ông Trần Duy P - Chuyên viên Xử lý nợ; Địa chỉ liên hệ: P, thành phố Q, tỉnh B (theo giấy ủy quyền số 3615 ngày 11/09/2023)

Bị đơn: Ông Hồ Văn S, sinh năm: 1982 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1978 là bị đơn; Cùng địa chỉ: N, TP. Q, tỉnh B

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP K do ông Trần Duy P đại diện theo uỷ quyền và ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị Thanh T thống nhất xác định đến ngày 14/8/2024, ông S, bà T còn nợ Ngân hàng số tiền: 1.380.882.795 đồng, trong đó: Nợ gốc: 1.145.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 21.382.466 đồng; nợ lãi quá hạn: 213.139.439 đồng và phí phạt : 1.360.890 đồng.

**/- Thời gian và phương thức trả nợ cụ thể:*

Ngày 14/10/2024, ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP K trả số tiền số tiền: 1.380.882.795 đồng trong đó: Nợ gốc: 1.145.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 21.382.466 đồng, nợ lãi quá hạn: 213.139.439 đồng và phí phạt : 1.360.890 đồng và tiếp tục trả lãi, phí phạt sinh trên số dư nợ gốc từ ngày 15/8/2024 theo mức lãi suất đã thoả thuận trong Hợp đồng TD số 560/22/HĐTD/2600-2868 ngày 12/10/2022; HĐTD số 564/22/HĐTD/2600-2868 ngày 12/10/2022; 186/23/HĐTD/2600-2868 ngày 01/06/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Nếu ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị Thanh T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 217/21/HĐTC-BDS/2600-2868 ngày 04/02/2021 (Hợp đồng thế chấp bổ sung, sửa đổi số 217/21/HĐTC-BDS/2600-2868 - 01 ngày 06/10/2021; số 217/21/HĐTC-BDS/2600-2868 - 02 ngày 18/01/2022 và số 217/21/HĐTC-BDS/2600-2868 - 03 ngày 01/06/2023) bao gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 417; tờ bản đồ số: 12; diện tích: 34,2 m² ; Địa chỉ: N, phường L, thành phố Q, tỉnh B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BE 745264, số vào sổ cấp GCN:CH 00235, do UBND thành phố Q cấp ngày 29/11/2011 , Chủ sở hữu: ông Hồ Văn S.

Trường hợp ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị Thanh T hoàn thành việc trả nợ, thì Ngân hàng TMCP K có trách nhiệm hoàn trả các giấy tờ thế chấp tài sản đã giữ cho ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị Thanh T.

*/- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông S, bà T tự nguyện chịu, Ngân hàng TMCP K đã tạm ứng nên ông Sáu, bà T phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K 3.000.000 đồng.

*/- Án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP K và ông Hồ Văn S, bà Nguyễn Thị Thanh T thống nhất thoả thuận: Ông S, bà T tự nguyện chịu toàn bộ án phí 13.356.600 đồng (đã xét miễn giảm $\frac{1}{2}$ do ông S, bà T có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận)

Ngân hàng TMCP K được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.602.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000817 ngày 16/04/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Đường sự
- VKSNDTP Quy Nhơn
- Chi cục THA TP.Quy Nhơn
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị M Hòa